

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

ĐỀ TÀI: GIẢI PHÁP NÂNG CAO ĐỘ BAO PHỦ BẢO HIỂM XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN

Chủ nhiệm: Phạm Hữu Hiện, Giám đốc BHXH tỉnh Hưng Yên

Năm thực hiện: 2016

1. Đặt vấn đề

Để góp phần đạt được mục tiêu mà Nghị Quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị đề ra, BHXH tỉnh Hưng Yên luôn xác định việc phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT có vai trò hết sức quan trọng. Trong thời gian qua, BHXH tỉnh Hưng Yên đã có nhiều nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong đó có việc phát triển đối tượng tham gia BHXH. Tuy nhiên, tính đến hết năm 2014 tỷ lệ bao phủ BHXH trên địa bàn tỉnh Hưng Yên là khoảng 20,49% () lực lượng lao động (thấp hơn mức bình quân chung của toàn quốc, năm 2014 tỷ lệ bao phủ BHXH toàn quốc là 21,5%). Theo niên giám thống kê năm 2015 lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của tỉnh Hưng Yên là 748.667 người. Số lao động tham gia BHXH năm 2015 là 153.449 người

Vì vậy, việc lựa chọn đề tài Giải pháp nâng cao độ bao phủ BHXH trên địa bàn tỉnh Hưng Yên là thực sự cần thiết và cấp bách đối với BHXH tỉnh Hưng Yên nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu bao phủ BHXH mà BHXH Việt Nam và UBND tỉnh giao, góp phần đảm bảo chính sách an sinh xã hội và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề xuất giải pháp để phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Phân đầu đến năm 2020 có 50% lực lượng lao động tham gia BHXH theo Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 29/11/2013 của UBND tỉnh, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Hệ thống văn bản và thực trạng công tác mở rộng độ bao phủ BHXH trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung nghiên cứu: Công tác triển khai chính sách BHXH cho người lao động.

- Phạm vi về không gian nghiên cứu: Trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Phạm vi về thời gian nghiên cứu: Từ năm 2010 đến năm 2015.

3.3. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp tổng quan tài liệu, tổng hợp phân tích tài liệu, số liệu thống kê.

- Phỏng vấn bằng phiếu hỏi đối với người lao động và người làm công tác BHXH của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phương pháp phân tích, so sánh để lựa chọn những thông tin, tài liệu phù hợp phục vụ cho đề tài đồng thời cũng có những phân tích, đánh giá về công tác mở rộng đối tượng tham gia BHXH (thực trạng).

- Phương pháp dự báo:

+ Dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế và dự báo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

+ Dự báo những biến động trong dân số, số lượng tuyệt đối và cơ cấu của dân số, sự phân bố dân cư.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc

4.1.1. Thực trạng

Hàng năm, HĐND tỉnh đã đưa công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH thành một chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, thường xuyên thực hiện việc giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật về BHXH, BHYT tại BHXH tỉnh và các đơn vị trực thuộc. Tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT với trực tiếp 01 Phó chủ tịch tỉnh là Trưởng ban, Giám đốc BHXH tỉnh là Phó Ban thường trực. Tại các huyện, thành phố cũng đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn huyện để thực hiện

công tác chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn huyện.

BHXH tỉnh đã thường xuyên tổ chức tập huấn đối với cán bộ làm công tác thu nhằm trang bị cho cán bộ những kiến thức để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, thường xuyên tổ chức tập huấn đối với cán bộ làm công tác thu nhằm trang bị cho cán bộ những kiến thức để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

BHXH tỉnh tích cực chủ động, thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan trên các mặt công tác khác như: Phối hợp với cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh trong công tác phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp với cơ quan Tòa án, Thi hành án trong vấn đề khởi kiện các đơn vị nợ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN để bảo vệ quyền lợi của người lao động; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh trong việc rà soát, thống kê, báo cáo các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn để xác định chính xác số lượng đối tượng thuộc diện tham gia BHXH, BHYT bắt buộc; phối hợp với cơ quan Thuế theo quy chế phối hợp giữa hai bên qua đó đã yêu cầu các đơn vị tham gia đầy đủ đối với số lao động có hợp đồng và hưởng tiền lương, tiền công tại đơn vị và chi phí đó được tính giá thành sản phẩm và quyết toán thuế nhưng chưa tham gia BHXH.

Trong năm 2016, BHXH tỉnh ký kết chương trình phối hợp tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT giai đoạn 2016 - 2020 với 10 đơn vị gồm: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Báo Hưng Yên, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh.

BHXH tỉnh đã xây dựng trang thông tin điện tử với tên miền là <http://www.baohiemxahoihungyen.gov.vn> để cung cấp những thông tin, hình ảnh về chính sách BHXH đến người dân và doanh nghiệp, công khai các loại hồ sơ thủ tục và hoạt động của cơ quan BHXH tỉnh. Thiết lập và duy trì hoạt động của đường dây nóng, kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết công việc của cơ quan BHXH.

Tại BHXH tỉnh bố trí 02 cán bộ làm công tác tuyên truyền (01 cán bộ làm trực tiếp và 01 cán bộ hỗ trợ) và 01 viên chức quản lý phụ trách công tác tuyên truyền. Tại BHXH các huyện, thành phố đều bố trí 01 cán bộ kiêm nhiệm làm công tác viên viết tin, gửi hình ảnh đăng trên Trang thông tin điện tử của BHXH tỉnh. Duy trì và ngày càng mở rộng mạng lưới công tác viên tuyên truyền ở các cấp, trong và ngoài ngành.

4.1.2. Kết quả phát triển về số đơn vị, lao động tham gia BHXH bắt buộc

Số đơn vị tham gia BHXH trên địa bàn tỉnh đều tăng hàng năm, tương ứng với đó là số lao động tham gia BHXH bắt buộc cũng tăng theo (từ 2.059 đơn vị năm 2010, lên 3.031 đơn vị năm 2015, tăng 972 đơn vị, trung bình khoảng 9,4%/năm), trong đó tăng mạnh là khối doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Năm 2010 có 99.031 lao động tham gia BHXH thì đến năm 2015 số lao động tham gia BHXH là 151.957 người, tăng 52.926 người, tức tăng 53,4%.

4.1.3. Đánh giá chung về công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

- Kết quả đạt được

+ Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong thời gian qua đã đạt được một số kết quả nhất định như số đơn vị, số lao động, số tiền thu luôn có sự gia tăng năm sau cao hơn năm trước.

+ Công tác phối hợp giữa cơ quan BHXH và các Sở, Ban, ngành trong việc khai thác mở rộng đối tượng tham gia BHXH ngày càng đi vào chiều sâu, mang lại nhiều kết quả trong công tác mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc.

+ Quy trình quản lý thu và kết quả thu, phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc ngày càng đạt kết quả cao, công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc cũng dần đi vào ổn định. Tỷ lệ nợ đọng qua các năm đều giảm, việc thanh toán các chế độ BHXH đối với người lao động luôn kịp thời, đúng đủ.

- Một số tồn tại, hạn chế

+ Tình trạng “lách luật”, trốn đóng BHXH bắt buộc đối với người lao động vẫn diễn ra khá phổ biến.

+ Việc mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc còn chưa tương xứng với tiềm năng hiện có về nguồn lao động của tỉnh, nhất là khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

+ Sự phối hợp giữa các Sở, Ban, Ngành đoàn thể chưa thường xuyên, chưa tổ chức các hoạt động sơ kết, tổng kết để đánh giá hiệu quả của hoạt động phối hợp.

+ Nội dung tuyên truyền bằng trực quan và âm phẩm còn đơn điệu, cứng nhắc.

Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế này được xuất phát từ sự bất cập trong công tác quản lý Nhà nước về BHXH; quy định về các chế tài xử phạt vi phạm BHXH hiện nay còn nhẹ, không đủ sức răn đe; còn một bộ phận không nhỏ người lao động, người sử dụng lao động coi nhẹ việc tham gia BHXH; cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền chưa được đầu tư thỏa đáng, kinh phí còn hạn hẹp....

4.2. Thực trạng công tác mở rộng và phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

4.2.1. Thực trạng

Trong những năm qua, BHXH tỉnh đã rất quan tâm, chú trọng công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác BHXH, BHYT trong đó có nội dung BHXH tự nguyện. Chủ động, tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng và trình HĐND tỉnh kế hoạch phát triển BHXH, BHYT để làm căn cứ đưa vào chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Trong thực hiện mở rộng và phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHXH tỉnh Hưng Yên đã triển khai và phối hợp chặt chẽ với sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan để tổ chức triển khai và tuyên truyền về chính sách BHXH tự nguyện. Thông qua các chương trình phối hợp, đã có trên 30 lớp tập huấn, hội nghị cho hơn 3.345 đội ngũ cán bộ.

Tổ chức biên soạn, in và phát hành 50.000 tờ rơi “Những điều cần biết về BHXH tự nguyện” tới các điểm thu BHXH, BHYT và UBND xã, phường, thị trấn, trạm y tế xã, các trường học trên địa bàn tỉnh.

Từ năm 2013 đến nay, BHXH tỉnh luôn chủ trương đa dạng hóa hệ thống Đại lý thu BHXH,

BHYT để mở rộng đối tượng tham gia. Tính đến 31/12/2015 tổng số Đại lý thu BHXH, BHYT thuộc Hệ thống xã, phường, thị trấn, Buu điện, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh là 385 điểm thu tăng 225 điểm thu so với năm 2013.

4.2.2. Kết quả phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010 - 2015

Số lượng người tham gia BHXH TN có xu hướng tăng lên qua các năm nhưng vẫn ở mức thấp so với tổng số người tham gia BHXH. Cụ thể năm 2010 số người tham gia BHXH TN chiếm 0,41% trong tổng số người tham gia BHXH (411/99.031 người). Tính bình quân năm giai đoạn 2010 - 2015, số người tham gia BHXH tự nguyện chỉ chiếm khoảng 0,19% lực lượng lao động và 0,012% tổng dân số tỉnh Hưng Yên.

Số thu BHXH tự nguyện mặc dù cũng tăng lên qua các năm nhưng vẫn chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng thu BHXH. Năm 2013, tỷ trọng số thu BHXH tự nguyện trong tổng thu BHXH đạt lớn nhất trong các năm nhưng vẫn chỉ ở mức 32% kế hoạch thu. Qua đó cũng phản ánh tình trạng không hoàn thành kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong thời gian qua.

Nguyên nhân của những hạn chế trên xuất phát từ ảnh hưởng của chính sách BHXH tự nguyện khi chỉ được tham gia 2 chế độ là “hưu trí” và “tử tuất” trong khi thời gian hưởng quyền lợi thì lại khá lâu mới nhận được nên người lao động thường không mặn mà với chính sách này. Ngoài ra, các quy định như thủ tục tham gia, thủ tục hưởng, mức đóng, mức hưởng... cũng có ảnh hưởng không nhỏ. Nội dung tuyên truyền về BHXH tự nguyện còn chưa sát với yêu cầu thực tế, chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân... nên hiệu quả chưa cao.

4.3. Giải pháp mở rộng độ bao phủ BHXH trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

4.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp về BHXH, BHYT

Cấp ủy các cấp quán triệt và đưa chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT vào chương trình phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và thực hiện nhiệm vụ BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh. Tăng cường lãnh đạo

công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chế độ về BHXH, BHYT

4.3.2. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách BHXH*

Ngoài việc tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT, BHTN theo các cách truyền thống, cần triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp như:

- Ký hợp đồng với một công ty quảng cáo chuyên nghiệp để thực hiện chiến dịch truyền thông của mình.

- Tổ chức Hội thi tìm hiểu chính sách pháp luật về BHXH nhằm tuyên truyền phổ biến chính sách về BHXH.

- Tăng cường tổ chức các Hội nghị, tọa đàm tuyên truyền tại cơ sở, trọng tâm là tổ chức tọa đàm, tư vấn, đối thoại trực tiếp với các đối tượng tham gia.

4.3.3. *Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính*

Thực hiện tốt cơ chế “một cửa” theo tiến trình cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ, của Ngành, giảm bớt gánh nặng về thủ tục cho người tham gia, tránh tâm lý ngần ngại khi đến cơ quan BHXH giải quyết chế độ.

Ứng dụng CNTT trong công tác thu BHXH, kết nối các quy trình nghiệp vụ theo định hướng mô hình xử lý dữ liệu tập trung, hồ sơ tham gia và giải quyết các chế độ BHXH giao dịch bằng hồ sơ điện tử thay hồ sơ giấy.

4.3.4. *Nâng cao chất lượng của công tác thanh tra - kiểm tra BHXH*

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức BHXH ở các cấp trong việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ tiền và các hành vi tiêu cực, gian lận để hưởng chế độ, trục lợi BHYT.

4.3.5. *Thường xuyên phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan*

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước về BHXH ở các cấp trong việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT. Quản lý tốt đối tượng đóng và tham gia BHXH, BHYT từ cơ sở.

Ngoài ra, trong công tác phát triển và mở rộng đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHXH Hưng Yên đề xuất một số giải pháp khác như: nâng cao nhận thức của người lao động về sự cần thiết tham gia BHXH tự nguyện; hoàn thiện cơ chế chính sách và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh; huy động các nguồn lực cho phát triển đối tượng tham gia BHXH; tăng cường hoạt động hiệu quả của hệ thống Đại lý thu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TS Bùi Sỹ Lợi – Một số kinh nghiệm của các nước trong phát triển BHXH.
2. Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên các năm 2010 - 2015.

NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP...

(tiếp theo trang 6)

nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, khuyến khích tổ chức cá nhân hoàn thành vượt mức khai thác mở rộng đối tượng theo đơn giá lũy tiến.

Cải cách công tác chi trả các chế độ BHXH: Cần tăng cường đẩy mạnh việc chi trả các chế độ BHXH thông qua tài khoản ATM; đồng thời tiến tới thực hiện thanh toán điện tử trong lĩnh vực BHXH.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bảo hiểm xã hội: Đổi mới công tác tuyên truyền, với nội dung và hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với tính đặc thù về dân trí, dân tộc, tôn giáo và các yếu tố vùng miền; chú trọng vai trò, ảnh hưởng của các già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và những

người có uy tín trong cộng đồng dân cư;

Cải cách bộ máy tổ chức nâng cao chất lượng phục vụ: Xây dựng hệ thống chức danh tiêu chuẩn, vị trí việc làm; chuẩn bị đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tổng cục thống kê. (2016). Báo cáo điều tra lao động việc làm năm 2015, Bộ kế hoạch và đầu tư.
2. Main findings of the “Project on Collection and Compliance”, Louis D. Enoff, Consultant, Enoff Associates Ltd, United States, World Social Security forum, 30th ISSA General Assembly, Cape Town , 29 November - 4 December 2010.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.